

Số: 109/2017/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 8 năm 2017

V/v DN gặp khó khăn khi thực hiện xác nhận,
chứng nhận thủy sản khai thác theo công văn
6055/BNN-TCTS

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Ngày 25/7/2017, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành công văn số 6055/BNN-TCTS (công văn 6055) về việc xác nhận, chứng nhận thủy sản khai thác và quản lý nghề cá nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý nguồn lợi thủy sản và thực hiện một số đề xuất của Ủy ban Châu Âu trong đợt công tác đánh giá các vấn đề liên quan đến IUU fishing. Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) và cộng đồng các doanh nghiệp hải sản trân trọng cảm ơn và rất đồng tình với những chỉ đạo kịp thời và tăng cường của Bộ để vừa đảm bảo phục vụ phát triển bền vững và quản lý hiệu quả nguồn lợi hải sản đất nước, đồng thời khắc phục kịp thời các sai sót trong công tác quản lý theo đề xuất/ cảnh báo của Ủy ban Châu Âu.

Tuy nhiên, khi thực hiện việc xác nhận, chứng nhận thủy sản khai thác theo công văn số 6055, cùng với điều kiện nghề cá Việt Nam là nhỏ lẻ, các doanh nghiệp hải sản đã gặp một số khó khăn vướng mắc, đồng thời, các hướng dẫn tại công văn 6055 chưa thống nhất với hướng dẫn tại Thông tư 50 đã làm cho các DN và cơ quan quản lý đang hiểu với các cách khác nhau. Cụ thể:

1. Cột 13 của Phụ đính Va:

- Theo thông tư 50 qui định cột này phải ghi khối lượng sản phẩm thủy sản (cá, tôm, mực) có trong lô hàng **KHÔNG** bao gồm phụ gia, bao bì... Như vậy, DN phải ghi phần thịt cá, tôm, mực (sau khi chế biến) cấu thành trong sản phẩm của lô hàng.

- Theo công văn 6055 lại hướng dẫn ghi chung chung được hiểu là “*Khối lượng thành phẩm của lô hàng xuất khẩu*”.

Thông thường, đối với hồ sơ xuất hàng như commercial invoice, packing list, bill of lading... thì “*Khối lượng thành phẩm của lô hàng xuất khẩu*” được hiểu là khối lượng sản phẩm bao gồm cả trọng lượng của các thành phần phụ gia... Vì vậy, với hướng dẫn của công văn 6055 đang được hiểu là khác với hướng dẫn của thông tư 50 và DN đang không rõ nên hiểu theo cách nào.

Đề xuất: Bộ Nông nghiệp xem xét và quy định cách ghi số liệu cho cột này một cách phù hợp và thống nhất giữa các hồ sơ xuất hàng (packing list, bill of lading, commercial invoice..) với CC được cấp.

2. Cột 16 của Phụ đính Va:

- Thông tư 50 hướng dẫn “*Ghi ngày ký và chữ ký của thuyền trưởng hoặc chủ tàu hoặc chủ hàng*”. Xuất phát từ thực tế nghề cá nhỏ lẻ của nước ta hiện nay, một lô hàng xuất khẩu đi EU gồm nhiều lô nguyên liệu của nhiều chủ tàu khác nhau, nếu yêu cầu mục này chỉ có *thuyền trưởng/chủ tàu* ký thì DN phải đi lại rất nhiều lần thì mới xin được CC. Do đó,

Thông tư 50 cho phép cột này **chủ hàng** được phép ký, đồng thời qui định: Trước khi xin CC cho lô hàng xuất khẩu thì DN phải xin xác nhận cho lô NL mua vào trước và trên chứng nhận đó (ở **cột số 13**) phải do thuyền trưởng hoặc chủ tàu ký (chủ hàng tuyệt đối không được ký vào), khi có lô hàng XK thì DN dựa trên giấy xác nhận trước đó để xin C/C và chủ hàng được quyền ký vào mà không cần thuyền trưởng hay chủ tàu ký nữa.

- Tuy nhiên, theo công văn 6055 quy định chỉ có **chủ tàu/thuyền trưởng** ký thì mới được cấp C/C. Hướng dẫn tại công văn 6055 đang khác với hướng dẫn trong Thông tư 50.

Đề xuất: Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét và quy định thống nhất cho phép chủ hàng được ký vào cột này.

3. Yêu cầu các chi cục phải kiểm tra tàu đã nộp nhật ký khai thác chưa rồi mới xác nhận, chứng nhận.

- Theo thông tư 50 thì trách nhiệm kiểm tra nhật ký khai thác thuộc trách nhiệm quản lý của cơ quan quản lý tàu cá (Cục khai thác). Vì vậy, nếu vì các tàu chưa nộp nhật ký khai thác dẫn đến lúc DN không xin được xác nhận thì việc này sẽ trở ngại rất nhiều cho DN

Đề xuất: Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét yêu cầu cơ quan quản lý tàu cá công bố theo thời gian thực danh sách tàu cá không tuân thủ quy định về nhật ký khai thác để các Doanh nghiệp biết và không mua hàng của các tàu này, tránh được thiệt hại cho Doanh nghiệp trong tình trạng sau khi thu mua nguyên liệu rồi mới biết là tàu này chưa nộp nhật ký khai thác và không xin được xác nhận, chứng nhận với cơ quan cấp giấy, đồng thời xin Bộ xem xét và đưa ra chế tài thật mạnh buộc các chủ tàu phải nộp nhật ký khai thác đúng hạn thì vấn đề mới được giải quyết triệt để và không gây cản trở khó khăn cho các DN.

Hiệp hội VASEP trân trọng báo cáo Bộ những vướng mắc của các doanh nghiệp hải sản khi thực hiện theo công văn 6055. Hiệp hội VASEP và các doanh nghiệp kính mong nhận được sự hỗ trợ kịp thời của Bộ và Tổng cục Thủy sản để sớm giải quyết các vướng mắc cho doanh nghiệp nhưng vẫn đảm bảo công tác quản lý của nhà nước đáp ứng các đề xuất của Ủy ban Châu Âu.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thủy sản;
- Vụ Khai thác Thủy sản;
- Phó CT, CT UB Hải sản VASEP;
- BCN CLB cá Ngừ VASEP;
- VPDD tại Hà Nội
- Lưu VPHH.

**TUQ.CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
TỔNG THỦ KÝ HIỆP HỘI**



Trương Đình Hòa